

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HỮU LŨNG
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 75/2021/HS-ST
Ngày 24 - 12 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HỮU LŨNG, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Tuyết.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Quang Hưng và ông Lê Xuân Nghiêm.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Đạt, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tuyên - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 12 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 64/2021/TLST-HS ngày 06 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 67/2021/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 10 năm 2021, Quyết định hoãn phiên tòa số: 21/2021/HSST-QĐ ngày 18/10/2021, Thông báo thay đổi thời gian xét xử sơ thẩm số: 01/TB-TA ngày 11/11/2021, Thông báo thay đổi thời gian xét xử sơ thẩm số: 02/TB-TA ngày 07/12/2021, đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Hồng Q, sinh ngày 08 tháng 3 năm 1983 tại huyện Y, tỉnh Thanh Hóa. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố A, phường N, thị xã M, tỉnh Hưng Yên; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: Lớp 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Chí T (đã chết) và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1945; vợ: Đỗ Thị X, sinh năm 1985; con có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2006, con nhỏ nhất sinh năm 2019; tiền án: Có 01 tiền án, tại bản án số: 37/2019/HS-ST, ngày 06/6/2019 của Tòa án nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang xử phạt bị cáo 06 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng, phạt bổ sung 10.000.000 đồng về tội đánh bạc, bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí sơ thẩm, đến ngày phạm tội mới ngày 23/5/2020 Nguyễn Hồng Q chưa chấp hành xong thời gian thử thách. Chưa chấp hành xong khoản tiền phạt và án phí; tiền sự: Không có; nhân thân: Đã từng bị xét xử.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Hữu Lũng từ ngày 04 tháng 3 năm 2021 đến nay. Có mặt.

2. Leo Văn L, sinh năm 1962 tại huyện L, tỉnh Bắc Giang. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn B, xã N, huyện L, tỉnh Bắc Giang; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: Lớp 02/10; dân tộc: Sán Dìu; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Leo Văn T, sinh năm 1937 và bà Hoàng Thị M, sinh năm 1942; vợ: Diệp Thị B, sinh năm 1941; con có 05 con, con lớn nhất sinh năm 1981, con nhỏ nhất sinh năm 1992; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa từng bị xử lý hành chính, xử lý kỷ luật.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 17/7/2021 đến ngày 20/7/2021 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

- Người làm chứng:

1. Anh Hoàng Văn N, sinh năm 1986. Địa chỉ: Thôn B, xã C, huyện L, tỉnh Bắc Giang. Có mặt.

2. Bà Lê Thị S, sinh năm 1961. Địa chỉ: Xóm Đ3, T, huyện T, thành phố Hà Nội. Vắng mặt.

3. Bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1965. Địa chỉ: S15 B9, phường P, quận H, thành phố Hà Nội. Vắng mặt.

4. Chị Nguyễn Thị P, sinh năm 1980. Địa chỉ: Thôn T, xã B, huyện T, thành phố Hà Nội. Vắng mặt.

5. Anh Lê Anh T, sinh năm 1987. Địa chỉ: Thôn T, xã N, huyện H, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

6. Chị Đỗ Thị X, sinh năm 1985. Địa chỉ: Tổ dân phố A, phường N, thị xã M, tỉnh Hưng Yên. Vắng mặt.

7. Chị Phùng Thị Y, sinh năm 1972. Địa chỉ: T7, H, phường P, quận H, thành phố Hà Nội. Vắng mặt.

8. Anh Lý Trần Đ, sinh năm 1986. Địa chỉ: Khu TI, thị trấn H, huyện H, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

9. Anh Lục Văn G, sinh năm 1982. Địa chỉ: Thôn Q, xã H, huyện H, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

10. Anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1991. Địa chỉ: Đường T, khu A, thị trấn H, huyện H, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

11. Anh Lê Trung K, sinh năm 1981. Địa chỉ: Đường X, khu T, thị trấn H, huyện H, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

12. Anh Trần Danh X, sinh năm 1988. Địa chỉ: Thôn N, xã S, huyện H, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

13. Anh Dư Tuấn Diệp, sinh năm 1981. Địa chỉ: Khu Tân Lập, thị trấn Hữu Lũng, huyện H, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

14. Anh Trương Văn M, sinh năm 1982. Địa chỉ: Thôn N, xã H, huyện H, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

15. Anh Lục Văn D, sinh năm 1987. Địa chỉ: Thôn V, xã V, huyện H, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

16. Anh Hoàng Thế D, sinh năm 1987. Địa chỉ: Thôn N, xã Đ, huyện H, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

17. Anh Dương Duy A, sinh năm 1985. Địa chỉ: S 42B, phường T, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

18. Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1976. Địa chỉ: Tổ dân phố A, phường N, thị xã M, tỉnh Hưng Yên. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng đầu tháng 5 năm 2020, Lý Trần Đ và Lê Anh T đã bàn bạc cùng tổ chức đánh bạc để thu tiền của những người đến tham gia đánh bạc, chọn nhà của bố mẹ đẻ của Đ đang ở là ông Lý Kim E, bà Trần Thị L, ở thôn C, xã M, huyện H để làm nơi tổ chức đánh bạc. Lý Trần Đ chuẩn bị các dụng cụ phục vụ cho việc đánh bạc rồi giao cho Lê Anh T quản lý, điều hành tại sới bạc, bố trí người trông đường và trực tiếp cầm bảng vị để đánh bạc.

Do chưa có nhiều người đến đánh bạc nên trước ngày bị bắt khoảng 10 ngày, Lý Trần Đ bàn với Hoàng Văn N cùng tổ chức sới bạc, Đ giao cho Hoàng Văn N gọi những người ở nơi khác đến đánh bạc, tiền thu được từ việc tổ chức sới bạc sẽ chia đều cho Đ, T, N.

Hoàng Văn N đã liên hệ với Nguyễn Hồng Q, ở Tổ dân phố A, phường N, thị xã M, tỉnh Hưng Yên, khi đó đang thuê nhà trọ tại t 7, thôn H, phường P, quận H, thành phố Hà Nội, để Q tìm và đưa người đến sới để đánh bạc, Nguyễn Hồng Q sẽ được trả tiền công tùy vào số lượng người đưa đến. Nguyễn Hồng Q nhất trí và đã nhiều lần đưa nhiều người đến sới bạc do Lý Trần Đ, Lê Anh T, Hoàng Văn N đứng ra tổ chức.

Đến buổi trưa ngày 23/5/2020, Nguyễn Hồng Q tiếp tục dùng số điện thoại 0976.600.362 gọi cho Lã Thị S, Nguyễn Thị C, Nguyễn Thị P và một người tên T đi lên huyện H đánh bạc, hẹn mọi người tập trung tại khu vực Bến xe N, thành phố Hà Nội để Nguyễn Hồng Q đến đón, đưa lên huyện H, tỉnh Lạng Sơn tham gia đánh bạc. Tuy nhiên, khi đến nơi hẹn, xe ô-tô của Nguyễn Hồng Q đã đông người, không đủ chỗ ngồi nên Q bảo Lã Thị S, Nguyễn Thị C cùng T tự đón xe ô-tô khách đi lên huyện H, Nguyễn Hồng Q chở Nguyễn Thị P cùng những người khác (không biết tên, địa chỉ) lên Nhà nghỉ N ở thôn A, xã S, huyện H chờ ở đó đến khoảng 22 giờ cùng ngày. Q đi vào thị trấn H, huyện H đón Lã Thị S, Nguyễn Thị C cùng T ra Nhà nghỉ N, tập trung cùng mọi người để xe ô-tô của các bị cáo tổ chức đánh bạc đưa vào sới bạc.

Các bị cáo Lã Thị S, Nguyễn Thị C, Nguyễn Thị P, T và những người khác do Nguyễn Hồng Q đưa đến tham gia đánh bạc tại sới bạc do Lý Trần Đ cùng các đồng phạm khác đứng ra tổ chức. Cũng trong buổi chiều ngày 23/5/2020, Hoàng Văn N gọi điện cho Leo Văn L lúc này đang ở thành phố B, tỉnh Bắc Giang lên huyện H tham gia đánh bạc, khoảng 19 giờ cùng ngày Leo Văn L đón xe ô tô taxi (không nhớ biển kiểm soát và người điều khiển) lên đến Nhà nghỉ N rồi đi cùng xe do nhóm tổ chức đưa vào sới đánh bạc.

Khoảng 22h30' ngày 23/5/2020 bắt đầu đánh, Lý Trần Đ là người xóc cái, đến khoảng 24 giờ cùng ngày, Lý Trần Đ nghỉ đi về trước, lúc này Leo Văn L vào xóc cái cho mọi người đánh bạc, những người tham gia đánh bạc có Lê Anh T, Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn L, Lục Văn D, Lương Thị N, Lê Trung K, Đỗ Văn H, Đào Thị T, Đồng Quang H, Nguyễn Thị P, Hoàng Thị T, Hoàng Văn L, Trương Văn M, Trần Danh X, Dư Tuấn Đ, Hoàng Thế D, Lâm Thị L, Lã Thị S, Nguyễn Thị C.

Các bị cáo đánh bạc bằng hình thức xóc đĩa như sau: Người xóc đĩa (còn gọi là người cầm cái) ngồi ở một đầu chiếu, quy định người đánh bạc ngồi ở bên tay phải người cầm cái là cửa chẵn, người ngồi bên tay trái là cửa lẻ. Khi bắt đầu một ván bạc, người cầm cái cho bốn quân vị (được làm bằng mảnh tre, cắt hình chữ nhật, một mặt để trắng, một mặt bôi đen) vào trong một chiếc đĩa và úp bát lên rồi xóc. Khi xóc xong thì đặt xuống chiếu, những người đánh bạc đặt tiền theo cửa chẵn hoặc cửa lẻ. Sau khi đặt tiền xong, người cầm cái mở bát ra, nếu quân vị trong đĩa là số chẵn thì những người đặt cửa chẵn thắng tiền, cửa lẻ thua tiền và ngược lại. Chẵn là khi có cả bốn quân vị cùng màu hoặc hai quân trắng, hai quân đen. Lẻ là khi có ba quân đen và một quân trắng hoặc ngược lại. Người làm hồ lý sẽ lấy tiền của người thua trả cho người thắng, tỷ lệ là 01 ăn 01, còn thừa thì người xóc cái được hưởng, nếu thiếu thì người xóc cái bỏ tiền ra bù.

Trong khi đánh bạc Hoàng Văn N bảo đưa tiền cho Nguyễn Thị C cầm tiền về để đưa cho Nguyễn Hồng Q nhưng chưa đưa, đến 01 giờ ngày 24/5/2020, sới bạc bị bắt quả tang, bắt được Lã Thị S, Nguyễn Thị C cùng 11 người khác, còn Nguyễn Thị P, Hoàng Văn N, Leo Văn L, Toàn chạy thoát cùng một số người khác, trong đó Lê Anh T và T trốn lên đồi, đến sáng cùng nhau ra đường đón xe ô tô đi Hà Nội, trên đường đi T liên lạc với Nguyễn Hồng Q để đón. Sau đó, T nói với Lê Anh T là có nhà xe đưa đi đánh bạc đón ở Bắc Ninh, khi đến tỉnh Bắc Ninh, Lê Anh T cùng T1 xuống xe ô tô khách và được Nguyễn Hồng Q điều khiển xe ô tô đến đón, trên xe còn hai người phụ nữ khác (theo T khai thì một trong hai người phụ nữ đó là vợ T, người còn lại T không biết), mọi người được Nguyễn Hồng Q đưa đến khu vực cầu T, thành phố Hà Nội cùng nhau vào quán ăn sáng, sau đó Lê Anh T bỏ trốn, T1 cùng một người phụ nữ khác tự đón xe khác đi, Nguyễn Hồng Q cùng người phụ nữ còn lại đi tiếp. Leo Văn L chạy thoát, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hữu Lũng đã quyết định truy nã, đến ngày 17/7/2021 ra đầu thú, khai nhận hành vi phạm tội.

Quá trình điều tra Nguyễn Hồng Q không thừa nhận hành vi phạm tội của bản thân, Q chỉ khai nhận trong khoảng tháng 7, tháng 8 có hai người thuê chở lên

khu vực Bến xe huyện Hữu Lũng để lấy tiền công nhưng không biết ai, không được đưa ai đi đánh bạc và không biết Hoàng Văn N, Lã Thị S, Nguyễn Thị P, Lê Anh T, T1 là ai.

Qua tra cứu số điện thoại 0976.600.362 được đăng ký bằng thẻ căn cước công dân số 03808301180 mang tên Nguyễn Văn Q, sinh ngày 08/3/1983, ở Y, Y, Thanh Hóa, đăng ký thuê bao trả trước ngày 28/8/2019, Nguyễn Hồng Q khai nhận căn cước công dân mang tên Nguyễn Văn Q chính là Nguyễn Hồng Q, do khi cấp căn cước Công an huyện Y, tỉnh Thanh Hóa cấp nhầm tên đệm là Nguyễn Văn Q, khi nhận về Q phát hiện ra nhưng vẫn để sử dụng đến năm 2020, Q đã đem trả cho Công an huyện Y. Qua xác minh tại Công an huyện Y, tỉnh Thanh Hóa thì không có việc Q đến trả hay cấp đổi lại. Nguyễn Hồng Q không thừa nhận số điện thoại trên là của Q và không dùng được số điện thoại trên để liên lạc theo như Hoàng Văn N, Lã Thị S, Nguyễn Thị C, Nguyễn Thị P khai nhận. Kết quả tra cứu chi tiết các số điện thoại của Hoàng Văn N là 0382.949.906 và Nguyễn Thị C là 0328.750.076 trong khoảng thời gian từ ngày 22/5/2020 đến ngày 24/5/2020 có nhiều cuộc gọi đi, gọi đến với số 0976.600.362 của Nguyễn Hồng Q ở nhiều địa điểm khác nhau.

Kết quả nhận dạng và đối chất, Hoàng Văn N nhận ra Nguyễn Hồng Q và khẳng định Nguyễn Hồng Q chính là người do N gọi đưa mọi người đến đánh bạc, Nghĩa trả tiền công; Lã Thị S, Nguyễn Thị C, Nguyễn Thị P đều nhận ra Nguyễn Hồng Q và khẳng định Nguyễn Hồng Q chính là người ngày 23/5/2020 đã liên lạc và đưa đến huyện Hữu Lũng để vào tham gia đánh bạc, khi đi không phải trả tiền xe, tiền xe do những người tổ chức đánh bạc trả cho Q; Lê Anh T khẳng định Nguyễn Hồng Q chính là người đã đưa T từ Bắc Ninh đi xuống Hà Nội bỏ trốn, trên xe và khi ăn sáng cùng nhau được Q cho biết Q là người đưa mọi người đến sới bạc do T tổ chức, khi về không đón được mọi người, do sới bạc bị bắt.

Vụ án đã được điều tra, truy tố và đưa ra xét xử đối với 21 bị cáo, chứng minh làm rõ số tiền các bị cáo dùng vào việc đánh bạc là 39.360.000 đồng.

Về vật chứng của vụ án đã được giải quyết tại bản án số: 28/2021/HS-ST, ngày 28/4/2021. Đối với chiếc xe ô tô do Nguyễn Hồng Q dùng để chở những người đến nơi đánh bạc, theo như Hoàng Văn N, Lã Thị S, Nguyễn Thị P, Nguyễn Thị C, Lê Anh T khai nhưng không ai nhớ biển kiểm soát, chỉ biết loại xe 7 chỗ ngồi, nhãn hiệu ZACE, Nguyễn Hồng Q không thừa nhận là có chiếc xe như những người làm chứng đã khai, chị Đỗ Thị X là vợ của Q và anh Nguyễn Văn H là anh trai của Nguyễn Hồng Q cho biết khoảng tháng 5/2020 Q hành nghề lái xe taxi có lái chiếc xe ô tô Toyota Zace loại 7 chỗ ngồi (không nhớ biển kiểm soát), nhưng đến tháng 7/2020, Q đã bán chiếc xe đó và không biết bán đi đâu, qua xác minh tại địa phương, Q không làm thủ tục mua bán chiếc xe nào có đặc điểm như vậy nên không có căn cứ để thu giữ. Đối với chiếc điện thoại của Leo Văn L dùng liên lạc chiều ngày 23/5/2020 với Hoàng Văn N, theo Leo Văn L khai nhận bị rơi mất khi bỏ chạy khỏi sới bạc, không biết rơi ở chỗ nào nên không có căn cứ để truy tìm.

Đối với Đồng Quang H, Cơ quan điều tra đã ra quyết định truy nã và tách vụ án xử lý sau.

Tại bản Cáo trạng số 67/CT-VKS ngày 06 tháng 10 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Nguyễn Hồng Q về tội Tổ chức đánh bạc theo điểm a, đ khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự và bị cáo Leo Văn L về tội Đánh bạc theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Leo Văn L thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố, bị cáo Nguyễn Hồng Q không thừa nhận hành vi phạm tội, bị cáo cho rằng chỉ thực hiện chở khách đến khu vực bên xe huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn và không biết gì thêm.

Người làm chứng Hoàng Văn N tại phiên tòa khẳng định lời khai của anh tại cơ quan điều tra là đúng, ngày 23/5/2020 anh có nghe các bà Lã Thị S, Nguyễn Thị C, Nguyễn Thị P nói lại, các bà đều được Nguyễn Hồng Q chở đến sới bạc mở tại nhà của bố mẹ Lý Trần Đ để tham gia đánh bạc. Tại sới bạc anh bảo đưa tiền cho bà Cúc để trả tiền cho Q nhưng chưa kịp đưa thì sới bạc bị bắt.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hồng Q phạm tội Tổ chức đánh bạc theo điểm a, đ khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự, bị cáo Leo Văn L phạm tội Đánh bạc theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự và đề nghị:

1. Áp dụng điểm a, đ khoản 1 Điều 322, Điều 50, Điều 17, Điều 58, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Hồng Q từ 15 đến 18 tháng tù về tội Tổ chức đánh bạc. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 55, khoản 2 Điều 56, khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt 06 tháng tù cho hưởng án treo về tội Đánh bạc, thời gian thử thách là 12 tháng tại Bản án số: 37/2019/HS-ST, ngày 06/6/2019 của Tòa án nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án từ 21 đến 24 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam của bản án số: 37/2019/HS-ST, ngày 06/6/2019 của Tòa án nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang từ ngày 31/8/2018 đến ngày 21/9/2018 (22 ngày). Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 50, Điều 54, Điều 58, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Leo Văn L từ 04 đến 06 tháng tù về tội Đánh bạc, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 17/7/2021 đến ngày 20/7/2021 (03 ngày). Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

* Về xử lý vật chứng: Đã được giải quyết trong bản án trước nên không đề cập giải quyết.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, lời nói sau cùng các bị cáo đều trình bày đã ăn năn hối cải và xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, những người làm chứng bà Lã Thị S, bà Nguyễn Thị C, chị Nguyễn Thị P, anh Lê Tuấn A, chị Đỗ Thị X, chị Phùng Thị Y, anh Lý Trần Đ, anh Lục Văn G, anh Nguyễn Văn L, anh Lê Trung K, anh Trần Danh X, anh Dư Tuấn Đ, anh Trương Văn M, anh Lục Văn D, anh Dương Duy A, anh Nguyễn Văn H vắng mặt. Anh Hoàng Thế D vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt. Lời khai của những người vắng mặt tại cơ quan điều tra đã rõ, việc vắng mặt không gây trở ngại cho việc xét xử do đó căn cứ Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vụ án.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa không có ai có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử thực hiện đều hợp pháp.

[3] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Vì vậy, có đủ cơ sở để kết luận: Do muốn đưa người đến sỏi bạc của Lý Trần Đ, Lê Anh T, Hoàng Văn N tổ chức nên Hoàng Văn N đã gọi điện cho Nguyễn Hồng Q bảo Q đưa người đến sỏi bạc này, Nguyễn Hồng Q đã nhiều lần đưa người đến sỏi bạc. Buổi trưa ngày 23/5/2020, Nguyễn Hồng Q tiếp tục liên lạc và đưa Lã Thị S, Nguyễn Thị C, Nguyễn Thị P, T1 cùng một số người khác đến huyện H, tỉnh Lạng Sơn để tham gia đánh bạc. Leo Văn L là người được Hoàng Văn N gọi đến tham gia đánh bạc, khoảng 00 giờ ngày 24/5/2020, sau khi Lý Trần Đ nghỉ không xóc cái thì Leo Văn L vào xóc cái đánh bạc đến khoảng 01 giờ cùng ngày sỏi bạc bị bắt quả tang, số tiền các bị cáo dùng đánh bạc được xác định là 39.360.000 đồng. Vụ án đã được xét xử ngày 28/4/2021 đối với 21 bị cáo khác. Bị cáo Nguyễn Hồng Q và Leo Văn L bỏ trốn, đến ngày 04/3/2021 bắt được bị cáo Nguyễn Hồng Q, ngày 17/7/2021 bị cáo Leo Văn L ra đầu thú.

[4] Bị cáo Nguyễn Hồng Q không thừa nhận hành vi phạm tội của mình, tuy nhiên, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, lời khai của những người làm chứng, đã có đủ cơ sở khẳng định bị cáo có được dùng xe ô tô của bị cáo, đưa đón những người khác đến sỏi bạc do Lý Trần Đ, Lê Anh T, Hoàng Văn N tổ chức và được Hoàng Văn N thanh toán tiền công mỗi lần đưa được người đến sỏi bạc. Hành vi của bị cáo Nguyễn Hồng Q đã đủ yếu tố cấu thành Tổ chức đánh bạc theo điểm a, đ khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự. Hành vi của bị cáo Leo Văn L đã đủ yếu tố cấu thành tội Đánh bạc theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn truy tố các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[5] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến trật tự công cộng, ảnh hưởng không tốt đến trật tự trị an trên địa bàn. Để bảo vệ trật tự công cộng, bảo vệ pháp chế xã hội chủ nghĩa cần phải xử lý nghiêm các

bị cáo để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[6] Về nhân thân: Bị cáo Nguyễn Hồng Q có 01 tiền án về tội đánh bạc nên xác định bị cáo có nhân thân không tốt. Bị cáo Leo Văn L không có tiền án, tiền sự nên xác định có nhân thân tốt.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Hồng Q không có. Bị cáo Leo Văn L phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi phạm tội đã ra đầu thú nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[8] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có.

[9] Xét về vai trò đồng phạm: Bị cáo Q và bị cáo Lý thực hiện các hành vi phạm tội khác nhau, không có sự cấu kết với nhau để thực hiện hành vi của mình.

[10] Trên cơ sở xem xét, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét thấy cần thiết phải cách ly các bị cáo Nguyễn Hồng Q, Leo Văn L ra khỏi đời sống xã hội mới có tác dụng giáo dục các bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

[11] Về hình phạt bổ sung: Do các bị cáo không có tài sản riêng, không có nghề nghiệp ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[12] Về tổng hợp hình phạt: Bị cáo Nguyễn Hồng Q đang trong thời gian thử thách của bản án số: 37/2019/HS-ST, ngày 06/6/2019 của Tòa án nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang hình phạt 06 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội Đánh bạc. Do đó, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của bản án số: 37/2019/HS-ST, ngày 06/6/2019 của Tòa án nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang, tổng hợp với hình phạt của bản án này để quyết định hình phạt chung.

[13] Đối với Đồng Quang Hưng, Cơ quan điều tra đã ra quyết định truy nã và tách vụ án xử lý sau là phù hợp.

[14] Về xử lý vật chứng: Đã được giải quyết nên không xem xét giải quyết.

[15] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội đã xảy ra, đúng với các quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[16] Về án phí: Các bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng sung công quỹ nhà nước, theo quy định tại khoản 2, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Hồng Q phạm tội Tổ chức đánh bạc và bị cáo Leo Văn L phạm tội Đánh bạc.

Áp dụng điểm a, đ khoản 1 Điều 322, Điều 50, Điều 17, Điều 58, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Hồng Q (01) năm 03 (ba) tháng tù. Áp dụng Điều 55, Điều 56, Điều 65 của Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo về tội Đánh bạc, thời gian thử thách là 12 (mười hai) tháng tại Bản án số: 37/2019/HS-ST, ngày 06/6/2019 của Tòa án nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 04/3/2021, được trừ đi thời hạn tạm giữ, tạm giam của bản án số: 37/2019/HS-ST, ngày 06/6/2019 của Tòa án nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang từ ngày 31/8/2018 đến ngày 21/9/2018 (22 ngày). Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 50, Điều 17, Điều 58, Điều 54, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Leo Văn L 04 (bốn) tháng tù về tội Đánh bạc, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời hạn tạm giữ từ ngày 17/7/2021 đến ngày 20/7/2021 (03 ngày). Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Nguyễn Hồng Q, Leo Văn L phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Hữu Lũng;
- Công an huyện Hữu Lũng;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Hữu Lũng;
- Chi cục THADS huyện Hữu Lũng;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Thị Tuyết

